TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST
Ngày 12-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Huy Hoàng.

Bà Phan Thị Dòn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962 tại tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 00/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ và 02 người con, sinh năm 1990 và 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị bắt truy nã và tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người tham gia tố tụng khác*:

Bị hại: Ông Nguyễn Hồng D, sinh năm 1978 – *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/4/2005, Nguyễn Văn Q cùng với ông Nguyễn Hồng D và L, D1 (không rõ lai lịch) uống rượu, bia tại khu vực Ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh. Sau khi uống rượu, bia xong, Q và ông D đi về

phòng trọ tại địa chỉ số C8/17U, Ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh (phòng trọ của Q và ông D ở cạnh nhau). Sau đó, Q và bà Trần Thị H (vợ Q) xảy ra mâu thuẫn với nhau về vấn đề tiền bạc dẫn đến cãi nhau nên ông D đi qua khuyên ngăn Q đừng đánh nhau với bà H. Do tức giận, nên Q lấy 01 con dao rượt đuổi theo bà H. Thấy vậy, ông D chạy vào dùng hai tay ôm Q lại từ phía sau để can ngăn Q đừng đuổi đánh bà H. Do quá tức giận bà H nên Q dùng tay đẩy D ra rồi quay lại dùng dao đang cầm trên tay phải đâm 01 nhát vào phần mạn sườn bên phải của D gây thương tích để D không ngăn cản Q nữa, rồi Q tiếp tục đuổi đánh bà H. Người dân ở xung quanh thấy ông D ra nhiều máu liền truy hô nên Q không đuổi theo bà H nữa mà quay trở lại ném con dao trước cửa phòng trọ, cùng người dân đưa ông D đi cấp cứu.

Vụ việc trên được bà Lê Thị Kim H (vợ ông D) đến Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh trình báo. Công an xã Tân Kiên tiến hành lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1417/TT.05 ngày 26/10/2005 đối với ông Nguyễn Hồng D như sau :

- Vết thương thấu ngực bụng, thủng cơ hoành đã mổ bụng khâu cơ hoành dẫn lưu màng phổi, ổn định.

Theo Thông tư số: 12/2019/TT-BYT ngày 26/7/1995 của liên Bộ Y Tế -Lao Động Thương Binh Xã Hội về tiêu chuẩn phân loại bệnh tật 4 hạng:

+ Tỷ lệ thương tật toàn bộ 27% (hai mươi bảy phần trăm).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1417/TT.05-23 (Giám định bổ sung) ngày 08/3/2023 đối với ông Nguyễn Hồng D như sau:

- Vết thương gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Không có cơ sở trả lời câu hỏi về vùng gây nguy hiểm tính mạng.

- Cơ chế: Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Con dao như Cơ quan điều tra cung cấp có thể gây ra được vết thương như đã đã giám định.

Ngày 06 tháng 02 năm 2006, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, do Q không có mặt tại địa phương nên bị truy nã. Đến ngày 15/11/2022, Q bị Cơ quan Công an Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh bắt giữ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng trong vụ án: 01 con dao lưỡi màu trắng, can màu vàng dài khoảng 20cm.

Vật chứng này, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã có Quyết định chuyển vật chứng, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình

Chánh chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ chờ xử lý.

Về dân sự: Ông Nguyễn Hồng D không yêu cầu Nguyễn Văn Q bồi thường tiền điều trị vết thương và làm đơn bãi nại, rút yêu cầu xử lý về mặt hình sự đối với Nguyễn Văn Q.

Tại Cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (với tình tiết định khung hình phạt "Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 03 đến 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích";

- Về dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại;

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao lưỡi màu trắng, cán màu vàng dài khoảng 20cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q xác định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan sai. Bị cáo với bị hại D là bạn bè, chỉ vì đang tức giận vợ bị cáo, không muốn bị hại ngăn cản bị cáo đuổi theo chém vợ bị cáo nên bị cáo lỡ tay dùng dao đâm gây thương tích cho bị hại chứ giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn gì với nhau và bị cáo cũng không có ý định tước đoạt mạng sống của bị hại; bị cáo rất ăn năn hối hận về hình vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị

cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào ngày 06/4/2005 bị cáo Nguyễn Văn Q đã thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho ông Nguyễn Hồng D tại trước địa chỉ số: C8/17U Ấp 3, xã Qui Đức, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Khi thực hiện hành vi dùng dao dài khoảng 20cm đâm gây thương tích cho bị hại, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Tuy bị cáo đâm gây thương tích cho ông Nguyễn Hồng D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%, nhưng bị cáo dùng dao dài khoảng 20cm, là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại; bên cạnh đó, giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn gì với nhau mà bị cáo lại đâm gây thương tích cho bị hại, thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ, " được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương; ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị truy nã, gây khó khăn cho quá trình điều tra giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên xét thấy tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặt khác, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định hình phạt nhẹ hơn khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng là: 01 con dao lưỡi màu trắng, cán màu vàng dài khoảng 20cm. Xét đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Hồng D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị giải quyết phần dân sự và xử lý vật chứng. Tuy nhiên, Viện kiểm sát không truy tố bị cáo tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có thiếu xót, đề nghị Viện kiểm sát rút kinh nghiệm. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

* Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2022.

* Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao lưỡi màu trắng, cán màu vàng dài khoảng 20cm.

(vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/4/2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

* Ghi nhận bị hại Nguyễn Hồng D không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Cơ quan Cảnh sát THAHS & HTTP Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu HS (1);
- Lưu VT (1).



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thường Đông